

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Thành.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án. Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Đồng Nai gồm: Bị cáo và cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ đối với vụ án hình sự thụ lý số: 291/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo: Nguyễn Văn B, tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại Đ.

Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Tổ 6, ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Neang X; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không .

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện L.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn B là người nghiện ma túy từ đầu năm 2021 đến nay. Lúc 13 giờ 40 phút ngày 21/9/2023, B điều khiển xe mô tô biển số 60C1-86330 đến khu vực cổng khu Công nghiệp M thuộc Thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người đàn ông (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) mua 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy, B cầm gói ma túy trên tay rồi điều khiển xe mô tô quay về huyện L để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi B điều khiển xe mô tô trên lưu thông trên Quốc lộ E đến ấp L, xã P thì bị lực lượng Công an xã P kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện trên tay của B đang cầm 01 gói ma túy nêu trên nên đã lập biên bản phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 2124 ngày 27/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1277 gam loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 267/CT-VKS-LT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2124/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha (Sirius) biển số 60C1- 86.330 thuộc sở hữu của bị cáo B, là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với người thanh niên có hành vi bán ma túy cho bị cáo B nhưng chưa xác định được họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2021, sau khi mua ma túy của người thanh niên, bị cáo cầm gói ma túy trên tay rồi điều khiển xe mô tô quay về huyện L để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe mô tô trên lưu thông trên Quốc lộ E đến ấp L, xã P thì bị lực lượng Công an xã P kiểm tra hành chính đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã mô tả.

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Văn B là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết tác hại của ma túy, ảnh hưởng sức khỏe con người, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống, kinh tế và sự phát triển của chính bản thân và gia đình bị cáo nhưng vẫn mua ma túy về để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy niêm phong số 2124/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha (Sirius) biển số 60C1-86.330 thuộc sở hữu của bị cáo B, là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội .

[7] Về vấn đề khác: Đối với người thanh niên có hành vi bán ma túy cho B, hiện chưa xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ sử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt ngày 21/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy niêm phong số 2124/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha (Sirius) biển số 60C1-86.330 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội .

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên